TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2018/DS-ST
Ngày 27-9-2018
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Bùi Thị Thúy Lan.

- Thư ký phiên tòa:Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân th ị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Tuân - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số183/2018/TLST-DS ngày 12/6/2018 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số120/2018/QĐXXST-DS ngày 17/8/2018, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N; trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà R, số 9, Đ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Thúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, tòa nhà 144 C, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 905/UQTT-QTRR.18 ngày 28/02/2018). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

-*Bị đơn*: Ông Lê Tân X, sinh năm 1977; địa chỉ: Số 584/TH (số mới 03/10), khu phố T, phường T, thị xã D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 26/4/2018 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Phan Thúc Đ trình bày:

Ngày 02/5/2016, ông Lê Tân X ký Hợp đồng tín dụng số 20160505-50000-0261 ngày 02/5/2016 với Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N (gọi tắt là Công ty) vay số tiền 30.595.000 (ba mươi triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn) đồng với lãi suất 3,75%/tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận tại hợp đồng, ông Lê Tân X có trách nhiệm thanh toán số tiền 46.929.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm trong 24 tháng, 23tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 1.956.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.941.000 đồng. Bắt đầu từ ngày 05/6/2016.

Thực hiện hợp đồng, ông Lê Tân X đã nhận đủ số tiền vay và thanh toán 8 lần với tổng số tiền 15.656.000 đồng (trong đó bao gồm 7.385.380 đồng tiền vay gốc và 8.270.620 đồng tiền lãi). Kể từ ngày 02/4/2017 đến nay, mặc dù Công ty đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở nhưng ông X không thanh toán thêm bất kỳ khoản nào.

Nay,Công ty yêu cầu ông Lê Tân X trả số tiền còn nợ 31.273.000 đồng, trong đó bao gồm: 23.209.620 đồng số tiền nợ gốc, 8.063.380 đồng nợ lãi trong hạn.

- Đối với bị đơn ông Lê Tân X: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải bằng hình thức niêm yết công khai theo quy định và yêu cầu ông Lê Tân X có ý kiến trả lời bằng văn bản đối với các yêu cầu của Công ty nhưng ông X không có ý kiến cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, nguyên đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Về nội dung vụ án, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N đối với bị đơn ông Lê Tân X là có cơ sở chấp nhận nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Phan Thúc Đ có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải; Bị đơn ông Lê Tân X đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa vào ngày 07/9/2018 và ngày 27/9/2018 nhưng vắng mặt hai lần liên tiếp không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Xét Hợp đồng tín dụng số 20160505-50000-0261 ngày 02/5/2016 được giao kết giữa Công ty với ông Lê Tân X đã thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty đã giao cho ông X số tiền vay 30.595.000 đồng, ông X đã thanh toán cho Công ty tổng số tiền 15.656.000 đồng, bao gồm 7.385.380 đồng tiền vay gốc và 8.270.620 đồng tiền lãi. Kể từ ngày 02/4/2017 ông X không thanh toán thêm cho Công ty bất kỳ khoản nào. Nghĩa vụ thanh toán của ông X theo Hợp đồng tín dụng hai bên thỏa

thuận là thanh toán hàng tháng trong thời hạn 24 tháng, từ 05/6/2016 đến 05/6/2018. Đến nay đã hết thời hạn thanh toán nhưng ông X cũng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán, như vậy ông X đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi theo thỏa thuận tại khoản 3 Điều IV của Hợp đồng tín dụng nêu trên. Công ty khởi kiện yêu cầu ông X phải trả số tiền nợ là 31.273.000 đồng số tiền nợ gốc, lãi đến hạn, ông X không có ý kiến gì. Căn cứ vào hợp đồng tín dụng, bảng tính lãi và lịch sử thanh toán do Công ty cung cấp là có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty.

[3] Do Hợp đồng tín dụng số 20160505-50000-0261 ngày 02/5/2016 không thỏa thuận về lãi quá hạn nên để bảo đảm quyền lợi của bên được thi hành án, trong trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An về việc giải quyết vụ án.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Tân X phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụngnăm 2010;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 228 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

1. Buộc ông Lê Tân X có trách nhiệm thanh toán cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N số tiền 31.273.000 đồng(ba mươi mốt triệu hai trăm bảy mươi ba nghìn) còn nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 20160505-50000-0261 ngày 02/5/2016, trong đó bao gồm: 23.209.620 đồng (hai mươi ba triệu hai trăm lẻ chín nghìn sáu trăm hai mươi) tiền nợ gốc, 8.063.380 đồng (tám triệu không trăm sáu mươi ba nghìn ba trăm tám mươi) nợ lãi trong hạn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành

án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Tân X phải chịu 1.563.000 đồng (một triệu năm trăm sáu mươi ba nghìn). Trả lại cho Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N số tiền 782.000 đồng(bảy trăm tám mươi hai nghìn) tiềntạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0019554 ngày 08/6/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã Dĩ An.

3. Công ty Tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên N và ông Lê Tân X vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự (02);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- CCTHA DS thị xã Dĩ An (01);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Thanh